**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3- TUẦN 30**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các từ khó : thuở xưa, ngoại xâm, thuồng luồng, lập mưu, trẩy quân, rìu búa,…

- Đọc trôi chảy, ngắt – nghỉ phù hợp, bước đầu biết đọc bài với giọng người dẫn chuyện thay đổi phù hợp với nội dung bài.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài: Thuồng luồng, võ nghệ, lập mưu,…

- Hiểu nội dung bài: Câu chuyện ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của Hai Bà Trưng và nhân dân ta

- Tự hào về truyền thồng hào hùng của dân tộc qua lòng biết biết ơn, kính trọng các vị anh hùng dân tộc.

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Tự hào về truyền thồng hào hùng của dân tộc.

- Qua bài học, bày tỏ lòng biết ơn, kính trọng của các vị anh hùng dân tộc.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: PP bài dạy, phiếu giao việc.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| - Trò chơi hướng dẫn viên: HS quan sát tranh và mô tả và cảm nhận về bức tranh ?  ? Bức tranh vẽ gì?  ? Em cảm nhận được điều gì qua bức tranh minh họa này?  - Giới thiệu bài  => Bài học hôm nay sẽ giúp các em thêm hiểu về Hai Bà Trưng, hai vị anh hùng chống giặc ngoại xâm đầu tiên trong lịch sử nước nhà. | -HS quan sát và trả lời |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: phút)** | |
| **B.1 Hoạt động Đọc ( phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**  a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - Giọng to, rõ ràng, mạnh mẽ, biểu lộ được tình cảm thái độ của nhân vật qua lời đối thoại.  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  **\*Giải nghĩa từ**  - Giáo viên mở rộng và khắc sâu kiến thức cho học sinh. (Thuồng luồng, võ nghệ, lập mưu, kinh hồn, phấn khích, thành trì)  - Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.  **\*Luyện đọc từ khó.**  -Từ ngữ: thuở xưa, ngoại xâm, thuồng luồng, lập mưu, trẩy quân, rìu búa,…  - Giáo viên quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn. Sửa sai triệt để.  - GV chia sẻ. Lưu ý từ HS phát âm chưa chuẩn.  **c. Luyện đọc đoạn**  **- Chia đoạn:** 4 đoạn  + Đoạn 1:từ đầu….đến quân xâm lược.  +Đoạn 2: Bấy giờ….đến lập mưu giết chết.  +Đoạn 3:Nhận được tin dữ…. đến của Hai Bà.  +Đoạn 4: còn lại  **- Luyện đọc câu dài:**  Chúng bắt dân lên rừng/săn thú lạ,/xuống biển/mò ngọc trai,/ khiến báo người thiệt mạng/ vì hổ báo,/thuồng luồng,/…  Không!//Ta sẽ mặc giáp phục thật đẹp/ để dân chúng thêm phấn khích,/ còn giặc trông thấy/ thì kinh hồn.//  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm.  **- Luyện đọc từng đoạn:**  – Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn  **-**Nhận xét – Sửa sai triệt để.  **d. Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài.  - GV nhận xét – tuyên dương. | -1 học sinh đọc câu chuyện.  - Học sinh lớp đọc thầm theo bạn  – Nhận xét, sửa sai.  -Cá nhân học sinh đọc từ và lời giải nghĩa, suy nghĩ thêm về từ mình chưa hiểu trong bài rồi chia sẻ cùng bạn trong lớp.  -Học sinh luyện đọc từ –> chia sẻ trong nhóm.  -HS chia đoạn.  -Học sinh luyện đọc câu –> chia sẻ trong nhóm.  - Học sinh luyện đọc đoạn nối tiếp trong nhóm  - HS đọc đoạn theo nhóm trước lớp. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**  a. Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc: Câu chuyện ca ngợi tinh thần bất khuất chống giặc ngoại xâm của Hai Bà Trưng và nhân dân ta  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| - GV: Giặc ngoại xâm đô hộ nước ta, chúng bóc lột tàn sát nhân dân ta rất dã man Nhân dân ta oán hận căm hờn sâu sắc.  - HS đọc lại toàn bài, trả lời các câu hỏi.  1. Giặc ngoại xâm gây ra những tội ác gì với nhân dân ta? ( Chúng thẳng tay chém giết dân lành,…..lòng dân oán hận ngút trời )  2.Tìm chi tiết cho thấy tài và chí của Hai Bà Trưng. (giỏi võ nghệ và nuôi chí giành lại non sông ).  3.Vì sao Trưng Trắc quyết định mặc giáp phục thật đẹp để ra trận? (để dân chúng thêm phấn khích,còn giặc trông thấy/ thì kinh hồn.)  4.Những hình ảnh nào cho thấy khí thế oai hùng của đoàn quân khởi nghĩa? ( Hai bà Trưng…hành quân).  5. Nhân dân ta làm gì để ghi nhớ công ơn Hai Bà Trưng?( lập đền thờ, trường học, đường phố,…mang tên Hai Bà Trưng)  -GV cung cấp thêm hiểu biết cho HS qua video, một số hình ảnh của Hai Bà.  *KNS: Em cần làm gì để tỏ lòng biết ơn Hai Bà Trưng và các anh hùng dân tộc?*  - GV liên hệ giáo dục lòng tự hào dân tộc, nhớ ơn Hai Bà Trưng và những anh hùng dân tộc. | - HS đọc thầm bài đọc.  - 1 HS đọc câu hỏi + lớp đọc thầm.  - Cá nhân đọc thầm tìm câu trả lời – trao đổi với bạn về câu trả lời  – HS trình bày ý kiến trước lớp, lớp nhận xét bổ sung.  -HS chuẩn bị tranh ảnh các địa danh có tên Hai Bà Trưng. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| -GV chuẩn bị các bộ thẻ bìa. HS thảo luận sắp xếp đúng các ý từ 1- 4 theo thứ tự 4 đoạn của bài đọc:  a)Tài và chí lớn của Hai Bà Trưng.  b) Khí thế của toàn quân ngày khởi nghĩa.  c) Tố cáo tội ác của giặc.  d)Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS thảo luận, chơi trong nhóm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Luyện tập nói, viết về đường phố, trường học mang tên nhân vật lịch sử.

- Chia sẻ bài thơ đã đọc về đường phố, trường học mang tên nhân vật lịch sử em biết.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Lắng nghe và nhận xét bạn.

- Chia sẻ với bạn những gì em biết qua bài học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh, video clip đường phố, đền thờ, trường học, ....mang tên Hai Bà Trưng và một số nhân vật lịch sử.

- HS: Bảng con, SGK Tiếng Việt.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| -Ban văn nghệ điều khiển lớp hát: “Chú bộ đội” | -HS hát, vận động theo lời bài hát. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |
| **B.1 Hoạt động Đọc (... phút)** | |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS rèn kĩ năng đọc trôi chảy, ngắt – nghỉ đúng.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - GV hướng dẫn HS xác định giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung văn bản.  - HS nghe GV đọc mẫu 1 đoạn  -Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn.  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm. | -HS nhắc lại nội dung bài. Xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - HS luyện đọc lại 1 đoạn (tự chọn hoặc có hướng dẫn) trong nhóm nhỏ hay đọc trước lớp.  - HS thi đọc đoạn theo nhóm trước lớp – Nhận xét – Sửa sai triệt để. |
| **B.2 Hoạt động Đọc mở rộng (... phút)**  a. Mục tiêu: HS đọc bài thơ về đất nước Việt Nam và cảm thụ được bài thơ đó.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| **\*Viết Phiếu đọc sách**  **-** GV chuẩn bị Phiếu đọc sách. Yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ sau:  + Viết vào Phiếu đọc sách những điều e ghi nhớ: tên bài thơ, tên tác giả, địa điểm, hình ảnh so sánh,….  +Trang trí Phiếu đọc sách theo chủ điểm hoặc nội dung bài thơ.  -GV nhận xét-tuyên dương  \*Chia sẻ cảm xúc của em về đất nước Việt Nam  -GV quan sát, định hướng giúp đỡ HS còn lúng túng.  -HS trưng bày Phiếu đọc sách vào Góc sản phẩm.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS đọc bài thơ về đất nước Việt Nam đã chuẩn bị.  - HS thực hiện các nhiệm vụ học tập.  -HS chia sẻ với bạn những cảm xúc sau khi đọc bài thơ.  -HS chia sẻ sản phẩm của mình trước lớp. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức |  |
| **-** GV nhận xét tiết học  **-** Chuẩn bị bài cho tiết sau | -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 3)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết dúng độ cao, dòng kẻ quy định, trình bày sạch đẹp chữ hoa M, N( kiểu 2) và câu ứng dụng

- Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng việt.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Lắng nghe, quan sát chia sẻ.

- Liên hệ bản thân điều thú vị và học được trong bài.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Mẫu chữ viết hoa N, m (Kiểu 2), cỡ nhỏ.

- HS: Bảng con, Vở TV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| -Hát bài hát hoặc đọc bài thơ về chú bộ đội | -HS hát bài hát hoặc đọc bài thơ về chú bộ đội |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |
| **B.3 Hoạt động Viết (... phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa: (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS biết nêu quy trình và viết đúng mẫu chữ hoa N, M (kiểu 2)  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - GV tổ chức cho HS quan sát và phân tích mẫu:  + Quan sát mẫu, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét của chữ hoa M, N  + Quan sát GV viết mẫu kết hợp với nghe GV hướng dẫn quy trình viết.  - Yêu cầu HS luyện tập viết theo mẫu vào bảng con hoặc vở tập viết.  - GV nhận xét. | -HS quan sát và trả lời  -HS luyện tập viết theo mẫu vào bảng con  -HS đánh giá bài. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng (…phút)**  a. Mục tiêu: HS viết đều nét, đúng khoảng cách giữa các chữ trong từng cụm từ  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| \*Luyện viết từ ứng dụng:  - Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ ứng dụng Mê Linh  +Mê Linh : tên một huyện ngoại thành Hà Nội. Lịch sử ghi lại, sau khi đánh thắng nhà Hán, Hai Bà Trưng đóng đô tại Mê Linh.  -GV đưa hình ảnh hoặc bản đồ về huyện Mê Linh.  \*Luyện viết câu ứng dụng:  Thăng Long- Hà Nội đô thành  Nước non ai vẽ nên tranh họa đồ.  (Ca dao)  -Câu ca dao ca ngợi và bày tỏ niềm tự hào về vẻ đẹp của kinh thành Thăng Long xưa và thủ đô Hà Nội ngày nay.  - Yêu cầu quan sát cách GV viết chữ có chữ cái viết hoa….  - GV quan sát, định hướng, giúp đỡ HS còn lúng túng.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS đọc từ ứng dụng  -HS quan sát.  -HS viết chữ có chữ cái viết hoa và từ ứng dụng vào vở.  -HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng.  -HS lắng nghe.  -HS nhắc lại quy trình viết chữ hoa và cách nối viết thường…  -HS viết câu ứng dụng vào vở. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện viết thêm (…phút)**  a. Mục tiêu:  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| **-** Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ Mai Thúc Loan ( 670 -723, là một vị vua người Việt thời Bắc thuộc, người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa chống lại sự chiếm đóng của nhà Đường ở nước ta vào đầu thế kỉ VIII)  -HS đọc và tìm hiểu nghĩa câu ứng dụng:  Nhờ tài và chí, Hai Bà Trưng đã thắng quân xâm lược.  - Yêu cầu HS viết chữ hoa, tiếng có chữ cái viết hoa và câu ca dao/thơ….  -GV nhận xét-tuyên dương | -HS đọc và tìm hiểu nghĩa từ  -HS luyện viết vào bảng con.  -HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu.  -HS nêu lại quy trình viết.  -HS luyện viết câu vào bảng. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  - Chuẩn bị bài cho tiết sau. | -HS chia sẻ- đánh giá |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 1: HAI BÀ TRƯNG (Tiết 4)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS tìm và phân loại được từ ngữ có nghĩa giống nhau về Quê hương, đất nước.

- Đặt câu, mở rộng câu với từ ngữ tìm được về vốn từ Quê hương, đất nước.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Lắng nghe và nhận xét bạn.

- Chia sẻ với bạn những gì em biết qua bài học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Thẻ từ

- HS: Bảng con, SGK TV( Tập 2)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| **-** Ban văn nghệ cho lớp hát bài về Quê hương | -HS hát và vân động theo lời bài hát |
| **B. Hoạt động** Hát **Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |
| **B.4 Hoạt động Luyện từ, luyện câu (... phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện từ (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS biết tìm và phân loại được từ ngữ có nghĩa giống nhau vốn từ về Quê hương, đất nước.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| \*Mở rộng vốn từ Quê hương, đất nước  -HS xác định yêu cầu của BT 1.  -HS tìm từ trong nhóm đôi.  -Một vài nhóm HS chữa bài trước lớp, nhận xét, bổ sung.  a)Đất nước- nước nhà b) nước-Tổ quốc  \*Phân loại các từ theo nhóm  -HS xác định yêu cầu BT2.  -HS đọc từ trong các đám mây rồi xếp vào thành các nhóm từ có cùng nghĩa với đất nước, giữ gìn và yêu mến.  -HS chia sẻ kết quả trong nhóm và trước lớp  a)Tổ quốc, giang sơn, non sông  b) Bảo vệ, bảo quản, gìn giữ  c) Mến yêu, mến thương, yêu quý  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS nêu yêu cầu của bài  - HS tìm từ.  -HS nhận xét.  -HS nêu yêu cầu đề bài.  -HS nhận xét. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện câu (…phút)**  a. Mục tiêu: HS đặt câu, mở rộng câu với từ ngữ tìm được về vốn từ quê hương, đất nước.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| \*Mở rộng từ ngữ  -HS xác định yêu cầu BT3, quan sát mẫu  -HS trình bày kết quả trước lớp.  (giữ gìn non sông, bảo vệ nước nhà; Yêu quý Tổ quốc, Tổ quốc mến yêu; Yêu quáy nước nhà, non sông mến yêu, non sông yêu quý,…)  -GV nhận xét  \*Đặt câu  -HS xác định yêu cầu BT4 và các câu mẫu.  -HS mở rộng theo yêu cầu BT theo nhóm đôi.  -HS nói câu trước lớp.  - GV nhận xét.  -GV quan sát, định hướng giúp đỡ HS còn lúng túng.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS nêu yêu cầu đề bài.  -HS tìm từ ngữ theo yêu cầu BT trong nhóm.  -HS đọc yêu cầu bài tập.  -HS chia sẻ trước lớp  -HS viết câu vào vở  -HS đổi vở kiểm tra bài theo nhóm đôi. |
| **B. Hoạt động Vận dụng: (… phút)**  a. Mục tiêu: HS kể và nói được tên các đường phố, trường học, bảo tàng, tượng đài, di tích, trường học, tuyến đường,….. mang tên nhân vật lịch sử.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| \*Kể tên đường phố, trường học,… mang tên nhân vật lịch sử  -HS xác định yêu cầu BT1.  - HS chơi trò chơi trong nhóm, mỗi thành viên lần lượt kể tên các đường phố, trường học, bảo tàng, tượng đài, di tích, trường học, tuyến đường,….. mang tên nhân vật lịch sử mà em biết.  -GV nhận xét-tuyên dương.  \* Nói 1-2 câu về đường phố, trường học,… mang tên nhân vật lịch sử.  -HS xác định yêu cầu BT2.  -HS nói 1-2 câu về đường phố, trường học, bảo tàng,….. mà mình vừa kể, có thể sử dụng tranh  ảnh trong nhóm.  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS chia sẻ trước lớp.  -HS đọc yêu cầu đề bài.  -HS trình bày, chia sẻ trước lớp. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  - Chuẩn bị bài cho tiết sau. | -HS đánh giá bài. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 2: MỘT ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ (Tiết 1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nêu được một số cảnh đẹp trên đất nước Việt Nam.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

- Hiểu nội dung bài đọc: Tây Nguyên với nhiều thắng cảnh đẹp chính là một điểm đến thú vị trong hành trình khám phá vẻ đẹp của đất nước mến yêu.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ý thức giữ gìn, bảo vệ và phát huy các cảnh đẹp của đất nước .

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: PP bài dạy, phiếu giao việc.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| - Thi kể các cảnh đẹp trên đất nước Việt Nam.   * Tam Cốc – Bái Đính – Tràng An. * Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng. * Vịnh Hạ Long. * Cao nguyên đá Đồng Văn. * Chùa Một Cột. * Cố đô Huế. * Phố cổ Hội An. * Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. * Hồ Gươm - Cầu Thê Húc - Đền Ngọc Sơn. * Bảo tàng Hồ Chí Minh * Bến Nhà Rồng * Dinh Độc lập * Chùa Linh Ứng * Bãi biển Mỹ Khê   - GV nhận xét- tuyên dương. | -HS thi kể trong nhóm. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |
| **B.1 Hoạt động Đọc (... phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**  a. Mục tiêu: Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - Giọng đọc thong thả, tươi vui.  **b. Luyện đọc từ, giải nghĩa từ**  **\*Giải nghĩa từ**  - Giáo viên mở rộng và khắc sâu kiến thức cho học sinh. (mạn thuyền, hùng vĩ,…..)  - Yêu cầu nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu.  **\*Luyện đọc từ khó.**  -Từ ngữ: Lắk, Đờ-rây Nu, nguyên sinh.  - Giáo viên quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn. Sửa sai triệt để.  - GV chia sẻ. Lưu ý từ HS phát âm chưa chuẩn.  **c. Luyện đọc đoạn**  **- Chia đoạn:** 4 đoạn  + Đoạn 1:từ đầu….đến mùa tuyết.  +Đoạn 2: Hồ Lắk…..đến mạn thuyền.  +Đoạn 3: còn lại  **- Luyện đọc câu dài:**  *Không gì thú vị hơn/ khi được ngồi trên những con thuyền độc mộc,/ ngắm nhìn đàn cá bơi lượn/ và nghe tiếng nước chảy hai bên mạn thuyền.//*  *Với chiều dài trên 250 mét/ và chiều cao lên đến 30 mét,/ thác được ví/ như một bức tường nước khổng lồ.//*  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm.  **- Luyện đọc từng đoạn:**  – Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn  **-**Nhận xét – Sửa sai triệt để.  **d. Luyện đọc cả bài:**  - Yêu cầu HS đọc luân phiên cả bài.  - GV nhận xét – tuyên dương. | -1 học sinh đọc câu chuyện.  - Học sinh lớp đọc thầm theo bạn  – Nhận xét, sửa sai.  -Cá nhân học sinh đọc từ và lời giải nghĩa, suy nghĩ thêm về từ mình chưa hiểu trong bài rồi chia sẻ cùng bạn trong lớp.  -Học sinh luyện đọc từ –> chia sẻ trong nhóm.  -HS chia đoạn.  -Học sinh luyện đọc câu –> chia sẻ trong nhóm.  - Học sinh luyện đọc đoạn nối tiếp trong nhóm  - HS đọc đoạn theo nhóm trước lớp. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**  a. Mục tiêu: Hiểu nội dung bài đọc: Tây Nguyên với nhiều thắng cảnh đẹp chính là một điểm đến thú vị trong hành trình khám phá vẻ đẹp của đất nước mến yêu.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| - HS đọc lại toàn bài, trả lời các câu hỏi.  1. Cây và hoa cà phê ở Tây Nguyên có đặc điểm: Cà phê ở Tây Nguyên phủ kín những ngọn đổi, cây nọ sát cây kia. Cứ đến tháng Ba, sắc trắng tinh khôi của hoa cà phê biến nơi đây thành "mùa tuyết".  2. Điều thú vị nhất khi đến thăm hồ Lắk là: Hồ Lắk nằm giữa những dãy núi lớn được bao phủ bởi các cánh rừng nguyên sinh. Không gì thú vị hơn khi được ngồi trên những con thuyền độc mộc, ngắm nhìn đèn cá bơi lượn và nghe tiếng nước chảy hai bên mạn thuyền.  3. Những chỉ tiết cho thấy thác Đờ-rây Nu rất hùng vĩ: Thác Đờ-rây Nu là món quà hùng vĩ của thiên nhiên ban tặng cho núi rừng Tây Nguyên. Với chiều dời trên 250 mét và chiều cao lên đến 30 mét, thác được ví như một bức tường nước khổng lồ.  4. Em thích điều thiên nhiên, núi rừng ở Tây Nguyên. Vì nó rất hùng vĩ, thiên nhiên mang sắc thái muôn màu muôn vẻ.  5. Nói "Tây Nguyên là một điểm đến thú vị trong hành trình khám phá vẻ đẹp của đất nước mến yêu. Vì ở đây có rất nhiều cảnh đẹp  *KNS: Em cần làm gì để bảo vệ các cảnh đẹp đó?*  - GV liên hệ giáo dục bảo vệ môi trường. | - HS đọc thầm bài đọc.  - 1 HS đọc câu hỏi + lớp đọc thầm.  - Cá nhân đọc thầm tìm câu trả lời – trao đổi với bạn về câu trả lời  – HS trình bày ý kiến trước lớp, lớp nhận xét bổ sung.  ***-***Em bỏ rác đúng nơi quy định, không vẽ bậy, không hái hoa, ngắt quả,…… |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố (15 phút)**  a. Mục tiêu: HS rèn kĩ năng đọc trôi chảy, ngắt – nghỉ đúng.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - GV hướng dẫn HS xác định giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung văn bản.  - HS nghe GV đọc mẫu 1 đoạn  -Giáo viên quan sát, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn.  - GV nhận xét – tuyên dương. Lưu ý học sinh rèn đọc nhiều hơn để nâng cao kĩ năng đọc đúng, trôi chảy và diễn cảm. | -HS nhắc lại nội dung bài. Xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - HS luyện đọc lại 1 đoạn (tự chọn hoặc có hướng dẫn) trong nhóm nhỏ hay đọc trước lớp.  - HS thi đọc đoạn theo nhóm trước lớp – Nhận xét – Sửa sai triệt để. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| -Sưu tầm tranh, ảnh về một danh lam thắng cảnh của nước ta.  -Hỏi người thân xem danh lam thắng cảnh đó ở tỉnh nào?  -GV nhận xét tiết học. | -HS sưu tầm tranh |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 2: MỘT ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ (Tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nói được câu về sự vật, địa điểm được nói đến trong bài đọc.

- Biết gọi điện cho bạn bè hoặc người thân để hỏi thăm sức khỏe và chia sẻ về một điều thú vị.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ý thức giữ gìn, bảo vệ và phát huy các cảnh đẹp của đất nước .

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh, video clip về hoa cà phê, Hồ Lắk, Thác Đờ-rây- Nu.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| - Ban văn nghệ cho lớp hát bài “Quê hương tươi đẹp” | - HS hát và vận động theo lời bài hát. |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |
| **B.4 Hoạt động Nói và nghe (... phút)**  a. Mục tiêu: HS nói được câu về sự vật, địa điểm được nói đến trong bài đọc.Biết gọi điện cho bạn bè hoặc người thân để hỏi thăm sức khỏe và chia sẻ về một điều thú vị.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| ***\*Nói 1 - 2 câu về sự vật, địa điểm.***  - GV xác định yêu cầu BT 2  -GV gợi ý về màu sắc, hình dáng,… của hoa cà phê, hồ Lắk, thác Đờ-rây Nu.  - HS có thể nói về tình cảm, cảm xúc của em về cảnh vật đó.  a. Hoa cà phê: Thảm hoa cà phê trắng muốt, tinh khôi, nối tiếp nhau đến tận chân trời, tỏa ra hương thơm vương vấn, quấn quýt. Ta tưởng rằng đang đứng trước tuyết mùa đông trắng xóa, mang đến vẻ quyến rũ một cách hoang sơ mà lộng lẫy cho núi rừng.  b. Hồ Lắk: Mặt hồ luôn xanh thắm, xung quanh hồ được bao bọc bởi những dãy núi cao nên mặt nước hồ luôn phẳng lặng và có các cánh rừng nguyên sinh rộng lớn với hệ động thực vật phong phú.  c. Thác Đờ-rây Nu: Thác Đờ-rây Nu là niềm tự hào của người Tây Nguyên. Ai đi xa thì nhớ, về gần thì thương. Tiếng thác đổ đêm ngày như sức mạnh của đại ngàn dội về, đầy kiêu hùng và dữ dội.  -GV nhận xét-tuyên dương.  ***\* Gọi điện cho bạn bè hoặc người thân để hỏi thăm sức khỏe và chia sẻ về một điều thú vị.***  - GV yêu HS xác định yêu cầu BT.  - HS thảo luận theo nhóm.  -GV gợi ý: dùng từ xưng hô đúng vai, lịch sự khi gọi điện  + Mở đầu: Chào, hỏi thăm sức khỏe  + Kết thúc: Hứa hẹn, chào.  -Chia sẻ điều thú vị biết thêm sau khi học bài Một điểm đến thú vị ( cà phê/ hồ Lắk/thác Đờ-rây Nu)  -GV nhận xét-tuyên dương. | -HS đọc yêu cầu BT 2  -HS thảo luận theo nhóm đôi  -HS chia sẻ trước lớp.  -HS đọc và phân tích yêu cầu của BT, quan sát sơ đồ.  - HS thảo luận theo nhóm đôi, đóng vai thực hiện các nôi dung theo sơ đồ gợi ý.  -HS trình bày kết quả trước lớp. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI 2: MỘT ĐIỂM ĐẾN THÚ VỊ (Tiết 3)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS nói được những điều đã biết về cảnh đẹp ( theo gợi ý).

- Lời kể rõ ý, thái độ mạnh dạn, tự tin.

- HS dùng từ, đặt câu đúng, bộc lộ được tình cảm với cảnh đẹp đất nước.

**1. Năng lực đặc thù.**

- Ý thức giữ gìn, bảo vệ và phát huy các cảnh đẹp của đất nước .

- Tích cực, tự giác tương tác nhanh cùng bạn trong mọi hoạt động.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh, video clip một số cảnh đẹp Việt Nam, cảnh làng quê ba miền, cảnh đẹp tại địa phương.

- HS: Sách giáo khoa Tiếng việt (tập 2), vở Tiếng việt, bút, thước,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| -Ban văn nghệ cho lớp hát | - HS hát và vận động theo lời bài hát |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (… phút)** | |
| **B.5 Hoạt động Viết sáng tạo (... phút)**  a. Mục tiêu: HS dùng từ, đặt câu đúng, bộc lộ được tình cảm với cảnh đẹp đất nước.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| ***\*Tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em trước một cảnh đẹp của đất nước Việt Nam.***  - GV yêu HS xác định yêu cầu BT.  - HS thảo luận theo nhóm tìm ý cho đoạn văn viết về tình cảm, cảm xúc trước cảnh đẹp đất nước bằng sơ đồ tư duy/ ảnh cảnh đẹp  + Tên cảnh đẹp, cảnh vật ( sông, núi, …;con người) tình cảm, cảm xúc khi đến đó.  -GV nhận xét- bổ sung.  -GV gợi ý:  Hà Nội - thủ đô của nước Việt Nam là quê hương của em. Đó là một thành phố rất rộng lớn và sôi động. Nơi đây có rất nhiều tòa nhà cao tầng mọc lên san sát nhau. Hai bên đường là các cửa hàng, quán ăn luôn tấp nập người mua bán. Ở Hà Nội có nhiều điểm tham quan rất nổi tiếng như hồ Gươm, tháp Rùa, đền Ngọc Sơn, chùa Một Cột, Văn miếu Quốc Tử Giám, Hoàng Thành Thăng Long… thu hút nhiều khách du lịch. Con người Hà Nội rất thanh lịch, hiếu khách. Mỗi mùa, Hà Nội lại mang một nét đẹp riêng. Hà Nội không chỉ hiện đại mà còn cổ kính. Mỗi nét đẹp đều khiến con người say mê. Em yêu tất cả mọi thứ thuộc về thành phố này.  **\*Chia sẻ tình cảm, cảm xúc trước một cảnh đẹp của đất nước Việt Nam**  **-** GV yêu HS xác định yêu cầu BT 2.  - HS quan sát, thảo luận theo nhóm 4 bức tranh.  -GV có thể thay thế bằng hình ảnh cảnh đẹp nơi HS sinh sống học tập.  -GV nhận xét. | -HS xác định yêu cầu BT 1.  -HS thảo luận, chia sẻ trong nhóm  -HS chia sẻ, bổ sung, phát triển ý để hoàn chỉnh sơ đồ tìm ý.  -HS xác định yêu cầu BT 2.  -HS thảo luận, chia sẻ trong nhóm  -HS chia sẻ trước lớp. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  -HS thi sưu tầm, trưng bày một số tranh, ảnh về danh lam thắng cảnh của nước ta.  -Nói 1-2 câu về bức ảnh đó.  - Chuẩn bị bài cho tiết sau | -HS trưng bày sản phẩm.  -HS chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................